

NHỮNG KHÓ KHĂN KHI HỌC MÔN “DẪN NHẬP NGỮ ÂM - ÂM VỊ HỌC” CỦA SINH VIÊN NĂM 2 KHOA TIẾNG ANH, TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGOẠI NGỮ - ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG

SOME DIFFICULTIES OF SOPHOMORES OF DANANG UNIVERSITY OF FOREIGN LANGUAGE STUDIES IN LEARNING “ENGLISH PHONETICS AND PHONOLOGY”

¹Võ Lê Hà Giang, ¹Nguyễn Thị Diệu Thu, ¹Nguyễn Thị Tịnh Trúc, ²Nguyễn Thị Thanh Thanh

¹Lớp 13CNA09, Trường Đại học Ngoại ngữ, Đại học Đà Nẵng

²Trường Đại học Ngoại ngữ, Đại học Đà Nẵng

Tóm tắt - Có một quan niệm phổ biến rằng những môn chuyên ngành ngoại ngữ thường khó và lý thuyết khá nặng nề. Điều này thực sự ảnh hưởng không nhỏ đến tâm lý của hầu hết các sinh viên, điển hình là sinh viên năm 2 chuyên ngành tiếng Anh, Trường Đại học Ngoại ngữ - Đại học Đà Nẵng trong quá trình tiếp cận môn “Dẫn nhập ngữ âm - Âm vị học”. Vì vậy, bài viết này sẽ tập trung làm rõ những khó khăn mà sinh viên thường gặp khi học môn học, đồng thời đề xuất cách khắc phục vấn đề. Nhóm tác giả bài viết tiến hành khảo sát trên 100 sinh viên năm 2 Khoa Tiếng Anh về những vấn đề liên quan tới quá trình học môn “Dẫn nhập ngữ âm - âm vị học”, kết quả cho thấy còn khá nhiều sinh viên học yếu môn này. Đề xuất rút ra là nên giao cho sinh viên lượng bài tập nhiều hơn. Hi vọng những giải pháp được tổng hợp trong quá trình nghiên cứu sẽ giúp sinh viên hứng khởi trong học tập và đạt kết quả cao hơn.

Từ khóa - sinh viên năm 2 chuyên ngành tiếng Anh; môn Dẫn nhập ngữ âm - âm vị học; khó khăn; thực trạng; cách khắc phục vấn đề.

1. Đặt vấn đề

Có thể nói, khó khăn lớn nhất của sinh viên Khoa Tiếng Anh, Trường Đại học Ngoại ngữ - Đại học Đà Nẵng (ĐHNN - ĐHDN) trong việc rèn luyện kỹ năng nói đến từ giai đoạn trước khi vào đại học bởi “kỹ năng nói tiếng Anh là một trong những kỹ năng tương đối mới so với chương trình học tiếng Anh ở bậc phổ thông” [1]. Muốn đạt hiệu quả trong giao tiếp, cách phát âm được coi như là một nhân tố quan trọng giúp người nghe có thể hiểu đúng những gì mà người nói muốn truyền đạt. Do đó, từ năm 1, sinh viên Khoa tiếng Anh đã được làm quen với môn “Luyện âm”. Và để tiếp tục chuyên sâu hơn về vấn đề phát âm, học phần “Dẫn nhập ngữ âm - Âm vị học” (DNNA – AVH) được đưa vào giảng dạy cho sinh viên năm 2 Khoa tiếng Anh, ĐHNN - ĐHDN. Hoàn thành tốt học phần này đồng nghĩa với việc kiến thức ngữ âm của sinh viên được cải thiện đáng kể. Tuy nhiên, qua kết quả khảo sát sơ bộ không chính thức, phần lớn sinh viên đều cho rằng đây là một môn học khó, nhưng rất ít ai tìm ra giải pháp hay cách khắc phục cho những khó khăn đó. Chính vì thế, tâm lý chán nản khi học, trụt lùi khi không hiểu rõ phần kiến thức chuyên môn, và điểm số thấp trong các bài kiểm tra đánh giá giữa và cuối kỳ là những hệ quả hiển nhiên. Từ tính cấp thiết của vấn đề, bài báo này được thực hiện nhằm tìm ra những khó khăn thường gặp của sinh viên năm 2 Khoa Tiếng Anh, ĐHNN - ĐHDN để từ đó tìm ra phương hướng giải quyết tốt nhất giúp các bạn học môn này hiệu quả hơn.

2. Giải quyết vấn đề

2.1. Mục đích nghiên cứu

- Nhằm tìm hiểu những khó khăn của sinh viên năm 2 khoa Tiếng Anh ĐHNN - ĐHDN khi học học phần DNNA - AVH;

Abstract - There is a common belief that specialized knowledge in learning a foreign language is merely theory and hard to acquire. This really has a considerable effect on the psychology of almost every student, especially sophomores of English of Danang University of Foreign Language Studies in their process of approaching English Phonetics and Phonology. Realizing that this is quite a big issue, we conduct this scientific research to investigate into the learning difficulties that these students may encounter. Therefore, we would like to propose a number of ways to tackle the problems effectively. We have done a small survey on 100 sophomores of English about how they study English Phonetics and Phonology. It comes out that many of them are still bad at this subject. To improve the situation, we propose giving them more homework. Hopefully, with the findings and suggestions, the students will gain better academic result in learning this subject.

Key words - Sophomores of English; English Phonetics and Phonology; learning difficulties; real situation; solution to the problem.

- Từ kết quả nghiên cứu, bài viết sẽ đưa ra một số các giải pháp giúp các bạn sinh viên học bộ môn DNNA - AVH hiệu quả hơn.

2.2. Đối tượng khảo sát

- Sinh viên năm 2 Khoa tiếng Anh, ĐHNN - ĐHDN.

2.3. Phương pháp nghiên cứu

Để tiến hành thực hiện đề tài này, chúng tôi đã dựa trên hai phương pháp định tính và định lượng. Dựa vào công cụ nghiên cứu là phiếu điều tra phát cho 50 sinh viên năm 2 Khoa tiếng Anh ĐHNN – ĐHDN. Số liệu được thu thập, xử lý theo phương pháp thống kê toán học. Nhóm nghiên cứu dựa vào thông tin định lượng này làm cơ sở để phân tích và bình luận những vấn đề liên quan đến việc học môn DNNA - AVH của đối tượng sinh viên nêu trên.

2.4. Cơ sở lý thuyết

2.4.1. Bản chất của ngữ âm - âm vị học

“Ngữ âm học và âm vị học là 2 lĩnh vực phụ thuộc có liên quan lẫn nhau. Ngữ âm học nghiên cứu các thuộc tính âm thanh có tính chất loài; âm vị học nghiên cứu (và sử dụng) các mẫu âm thanh tạo ra ý nghĩa. Ngữ âm học quan tâm đến việc nghiên cứu các âm tố, quá trình tạo sản âm thanh, và quá trình thẩm nhận âm thanh cũng như quá trình truyền âm thanh. Âm vị học nghiên cứu bản chất tín hiệu ngôn ngữ trong một bối cảnh giao tiếp cụ thể của một cộng đồng người. Ngoài ra, Âm vị học còn nghiên cứu về tiến trình của một ngôn ngữ, mỗi âm vị trong một ngôn ngữ cụ thể” [2].

2.4.2. Vai trò của môn DNNA - AVH đối với sinh viên chuyên ngữ

Theo Forel và Puskás (2005), những tri thức khoa học về mặt ngữ âm giúp ích rất nhiều trong việc học phát âm

chuẩn, viết chính tả, phân tích cách tổ chức âm thanh của một tác phẩm, ... Với người học ngoại ngữ, kiến thức ngữ âm - âm vị rất cần cho việc tiếp thu nó một cách có ý thức, “nghiên cứu về âm vị học đem đến cho sinh viên cái nhìn sâu sắc vào cách trí óc con người hoạt động.”; “nghiên cứu về ngữ âm của một ngoại ngữ còn cung cấp cho người học một khả năng tốt hơn cả để nghe và để sửa chữa những lỗi thường gặp. Bên cạnh đó, bộ môn này trình bày rõ ràng cơ cấu phát âm của tất cả âm tố (trong tiếng Anh), giúp sinh viên vận dụng vào việc phát âm chuẩn hơn” [3].

3. Kết quả nghiên cứu và bình luận

3.1. Phân tích và đánh giá kết quả nghiên cứu

3.1.1. Đặc điểm người học

Tất cả sinh viên đều được tiếp cận với môn tiếng Anh trong thời gian học trung học hay phổ thông. Trải qua kì thi đại học, các bạn chỉ được kiểm tra kiến thức về ngữ pháp hoặc đọc hiểu. Vì thế, việc giao tiếp bằng tiếng Anh chưa thực sự được chú trọng. Mặt khác, chỉ có 34% sinh viên đến từ thành phố, số còn lại đến từ nông thôn (66%). Những sinh viên đến từ vùng nông thôn thường có ít điều kiện thực hành nói tiếng Anh hơn những sinh viên đến từ thành phố. Điều này cũng ảnh hưởng không nhỏ đến việc tiếp cận với bộ môn nghiên cứu về cấu thành âm như môn DNNA - AVH.

3.1.2. Mức độ luyện tập kỹ năng của sinh viên

Phần lớn sinh viên năm 2 Khoa tiếng Anh ĐHNH - ĐHQĐ đều ý thức được rằng luyện âm là một phần rất quan trọng (74,5 % rất quan trọng; 25,5 % quan trọng và 0% không quan trọng lắm). Tuy nhiên, khoảng thời gian sinh viên sử dụng hằng ngày cho việc luyện âm vẫn chưa thực sự hợp lý (Bảng 1). Cụ thể, bên cạnh một số ít các bạn dành nhiều thời gian cho việc luyện âm (2,2% dành 1 tiếng; 16,6% từ 30 phút đến 1 tiếng), có đến 46,8% sinh viên dành rất ít thời gian cho việc luyện tập này. Đáng chú ý là 40,4% sinh viên không hề luyện tập.

Điều này cũng ảnh hưởng không nhỏ đến kiến thức về ngữ âm - âm vị của sinh viên.

Bảng 1. Thống kê thời gian dành cho việc luyện âm hoặc luyện nói tiếng Anh

Thời gian dành cho việc luyện âm hoặc luyện nói tiếng Anh	Tỉ lệ %
Không luyện nói hằng ngày	40,4%
Từ 15 đến 30 phút	46,8%
Từ 30 phút đến 1 tiếng	10,6%
Trên 1 tiếng	2,2%

3.1.3. Khó khăn trong việc xác định mục đích của môn học

Theo kết quả thu được từ phiếu điều tra, sau khi hoàn thành xong học phần này, đa số sinh viên vẫn không biết được đâu là mục tiêu và chuẩn đầu ra của môn DNNA - AVH. Chỉ hơn một nửa sinh viên (53%) nhận định và hiểu chính xác mục tiêu của môn học. Số sinh viên còn lại không rõ đâu là mục tiêu thật sự của học phần này (Bảng 2). Cụ thể là 19% cho rằng đây chỉ là một môn học nghiên cứu đặc điểm và cơ cấu phát âm của con người; 17% còn lại thiên về rèn luyện kỹ năng phát âm chuẩn mà bỏ qua lý thuyết phần nghiên cứu cách cấu tạo và vận hành của các

đơn vị âm thanh trong một ngôn ngữ. Chính vì hiểu sai mục tiêu, quá tập trung vào thực hành mà lơ là lý thuyết hoặc ngược lại cũng là một bất lợi khiến cho kết quả học phần này không được như mong đợi.

Bảng 2. Thống kê về việc sinh viên xác định mục đích môn học

Xác định mục tiêu môn học	Tỉ lệ %
1. Nghiên cứu đặc điểm và cơ cấu phát âm của con người	19%
2. Nghiên cứu cách cấu tạo và vận hành của các đơn vị âm thanh trong một ngôn ngữ	11%
3. Luyện kỹ năng phát âm chuẩn	17%
4. Câu 1 và 2	53%

3.1.4. Khó khăn khi tiếp cận giáo trình giảng dạy môn DNNA - AVH

Theo nhận định của sinh viên khi được hỏi về độ phù hợp của giáo trình thì có 10,7% cảm thấy rất phù hợp; 72,3% phù hợp và chỉ có 17% thấy chưa phù hợp. Bên cạnh đó, có 62% sinh viên đã cải thiện được khả năng phát âm và ngữ điệu trong câu nhờ việc hiểu cách cấu tạo và vận hành của các nhóm âm. Mặt khác, có thể nhận thấy rằng vẫn có một số ít sinh viên cảm thấy đây là giáo trình chưa phù hợp. Những cảm nhận riêng đó đã gây trở ngại về mặt tâm lý cho các bạn khi tiếp cận với bộ môn này.

Với cảm nhận rằng đây là một môn học khó, 87% giáo viên đã giới thiệu thêm các trang web và phần mềm tự học cho sinh viên. Nhưng việc tự bản thân mỗi sinh viên có tìm hiểu thêm hay không cũng có những ảnh hưởng nhất định đến quá trình tiếp cận môn học (76,6% không hề nghiên cứu thêm sách vở, website hay phần mềm tự học, trong khi chỉ có số ít (23,4%) tìm hiểu thêm kiến thức về lĩnh vực kiến thức này. Đó là lý do tại sao trên 70% sinh viên nhận định đây là một môn học khó.

3.1.5. Khó khăn khi tiếp nhận ngôn ngữ sử dụng trong giảng dạy

Trong quá trình giảng dạy, giáo viên thường truyền đạt kiến thức bằng Tiếng Anh (68%) và chỉ 32% bằng tiếng Việt. Sử dụng tiếng Việt trong giảng dạy có thể “giúp giảm đi một số trở ngại về mặt tâm lý” [4] khi tiếp cận với một lượng kiến thức chuyên môn lớn như trong giáo trình. Tuy nhiên, đối với bộ môn DNNA - AVH dành cho sinh viên chuyên ngữ, tiếng Anh sử dụng trong giảng dạy đều có những ưu, nhược điểm.

- Về ưu điểm: Giúp các bạn thực hành nghe bằng tiếng Anh thường xuyên hơn, thông qua tiếng Anh để hiểu bài. Từ đó có thể nâng cao hiệu quả học tiếng.

- Về nhược điểm: Khó tiếp cận bộ môn DNNA - AVH thông qua một ngôn ngữ khác, dẫn đến việc hiểu rõ sâu sắc bộ môn này còn hạn chế.

Vì đây là môn học nghiên cứu về ngữ âm - âm vị học nên việc gặp nhiều từ ngữ chuyên ngành là điều không thể tránh khỏi. Trong số 68% giáo viên truyền đạt bằng tiếng Anh, có 40,5% giáo viên giải thích các thuật ngữ và từ chuyên môn; 23,5% thỉnh thoảng giải thích và chỉ 4% không giải thích gì về các từ chuyên môn đó.

Ngoài ra, bản thân sinh viên vẫn chưa hình thành ý thức tự nghiên cứu bài trước khi đến lớp. So với 40,4% “không đọc bài, chỉ lên lớp nghe giáo viên giảng” và 40,4% “đọc

bài trước nhưng không tra những từ chưa biết” thì con số 19,2% “đọc bài trước và tra tất cả từ mới” là quá nhỏ. Điều đó khiến cho việc ghi nhớ bài khó khăn hơn.

3.1.6. *Khó khăn trong cách giải quyết bài tập DNNA - AVH*

Hướng tốt nhất giúp sinh viên làm quen với các dạng bài tập và hình thức kiểm tra là làm nhiều bài tập trong khi học. Bên cạnh 70% sinh viên cho rằng họ được cung cấp đủ bài tập để ghi nhớ kiến thức ngữ âm, thì không ít bạn (30%) cho rằng bài tập được giao là quá ít, ảnh hưởng không nhỏ đến khả năng hiểu bài và nắm kiến thức. Bên cạnh đó, tuy đã cung cấp đầy đủ lượng bài tập, kết quả của các bài luyện tập vẫn chưa cao, chứng tỏ kiến thức về lý thuyết của các bạn vẫn còn mơ hồ và chưa vững vàng. Cụ thể, đối với những bài tập xác định câu trả lời đúng thì có đến 29,8% chọn giải pháp *học thuộc lòng câu hỏi và câu trả lời* vì không hiểu hoàn toàn phân lý thuyết (Bảng 3).

Bảng 3. Cách giải quyết các câu hỏi trong bài kiểm tra

Câu hỏi xác định “định nghĩa đúng” trong bài tập	Tỉ lệ%
Hiểu và dịch được tất cả	4,2%
Không hiểu lắm nhưng vẫn biết đáp án đúng	66%
Hoàn toàn không hiểu và học thuộc lòng cả câu hỏi và đáp án đúng	29,8%

Ngoài dạng bài tập xác định câu trả lời đúng, những câu hỏi liên quan tới “Bảng phân loại phương thức và cách thức phát âm của phụ âm” và “Bảng phân loại các phát âm nguyên âm” chiếm 35% - một con số không hề nhỏ so tổng số câu hỏi trong một bài kiểm tra chỉ với 2 bảng phân biệt (dựa vào bài kiểm tra mẫu - giáo trình “*English Phonetics and Phonology*” tr. 63-68) [5]. Tất cả các bạn sinh viên đều thừa nhận hai bảng phân loại trên đều khó học vì có nhiều thuật ngữ. Đó là lý do khiến cho các bạn sinh viên cảm thấy “bảng phân loại phương thức và cách thức phát âm của phụ âm” khó thuộc hơn (chiếm 70%) so với “bảng phân loại các phát âm nguyên âm” (chiếm 30%).

3.2. *Tóm tắt kết quả nghiên cứu*

Qua những khảo sát, nghiên cứu, chúng ta thấy rằng sinh viên năm 2 Khoa tiếng Anh ĐHNH - ĐHDN gặp không ít khó khăn trong việc học môn DNNA - AVH. Những khó khăn này đi từ việc *xác định mục tiêu môn học còn hạn chế, nền tảng kiến thức chưa vững chắc, thiếu đầu tư thời gian cho việc học và luyện tập, giáo trình và tài liệu học khó tiếp thu,...* Bên cạnh đó, *các bạn còn thiếu kỹ năng làm bài tập, tinh thần tự giác học tập kém* khiến cho kết quả khi làm bài tập bộ môn này không cao. Từ những khó khăn trên, bài nghiên cứu sẽ đưa ra những đề xuất nhằm cải thiện kết quả bộ môn và góp phần tăng tính hứng thú cho các bạn sinh viên năm 2 Khoa tiếng Anh, ĐHNH - ĐHDN khi học môn DNNA - AVH.

3.3. *Những đề xuất nhằm khắc phục khó khăn trong việc học bộ môn DNNA - AVH*

Theo kết quả của cuộc khảo sát đã tiến hành, chúng tôi cho rằng dù với bất kì lí do gì thì người học luôn đóng vai trò quyết định tới kết quả học tập của chính bản thân mình. Để khắc phục những khó khăn này, sinh viên cần nhận thức được các khó khăn mà bản thân mình gặp để có cách học hiệu quả, và tìm ra hướng giải quyết những vấn đề mình

mắc phải. Những đề xuất được chúng tôi tổng hợp và đưa ra sau đây sẽ phát huy hiệu quả nếu được áp dụng một cách đúng đắn và nghiêm túc.

Đầu tiên sinh viên phải hiểu rõ được mục tiêu của môn học, từ đó tìm ra phương pháp thích hợp để áp dụng. Ví dụ như: phải đọc bài trước khi đến lớp để nắm được kiến thức chính. Việc này cộng với sự giảng dạy của thầy cô sẽ giúp sinh viên chủ động ghi nhớ lâu hơn kiến thức môn học và tạo nhiều thời gian để thầy cô giải đáp thắc mắc. Hơn nữa, sinh viên nên tra từ vựng chuyên ngành trong giáo trình và ghi chú lại kĩ càng vì nó sẽ giúp họ làm quen với bài giảng và tiếp thu được kiến thức ngữ âm bằng tiếng Anh. Đối với những kiến thức khó cần đào sâu, sinh viên có thể trao đổi song ngữ để hiểu bài rõ hơn. Như vậy thông qua đó, kỹ năng tiếng Anh của sinh viên được vận dụng và trao đổi một cách đáng kể. Quan trọng hơn nữa là phải làm bài tập thường xuyên, đặc biệt là sau khi vừa tiếp thu kiến thức ở lớp, đây là cách giúp sinh viên hệ thống lại kiến thức một cách khoa học. Sinh viên cũng nên vận dụng sáng tạo kiến thức để cải thiện khả năng phát âm và ngữ điệu trong giao tiếp. Chúng tôi tin rằng với sự ham học hỏi, cố gắng của sinh viên và sự giảng dạy nhiệt tình của thầy cô, việc học tập tốt bộ môn này là điều hoàn toàn có thể đạt được.

Cuối cùng là việc tìm kiếm thông tin và tài liệu bên ngoài. Sau đây là một số trang web và sách hay bạn có thể tham khảo:

Tedpower.wk hoặc ted.co.uk

www.phon.ucl.ac.uk

English Phonetics and phonology Peter Roach (Cambridge University Press)

Phonetics and Phonology - A brief introduction (Raymond Hickey_ English Linguistics University of Duisburg and Essen)

4. Kết luận

Với việc điều tra, đánh giá những khó khăn và đưa ra những giải pháp khắc phục, bài nghiên cứu này góp phần nâng cao kết quả dạy học bộ môn và tăng tính hứng thú cho sinh viên năm 2 Khoa tiếng Anh ĐHNH - ĐHDN. Hơn nữa, tính thực tiễn trong giảng dạy cũng nhờ đó mà nâng lên một tầm cao mới. Chúng tôi tin rằng kết quả của bài nghiên cứu sẽ còn được ứng dụng rộng rãi chung cho tất cả sinh viên chuyên ngữ.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Nguyễn Thị Thanh Thanh lớp 02SPA01, Khoa tiếng Anh, “Tìm hiểu những khó khăn trong việc học kỹ năng nói tiếng Anh của sinh viên năm 1 trường Đại học Ngoại Ngữ - Đại học Đà Nẵng”, *Kỷ yếu “Hội nghị sinh viên Nghiên cứu khoa học”*, 2005, tr. 123-134.
- [2] Nguyễn Huy Kỳ, “Những vấn đề cốt yếu của Ngữ âm học và Âm vị học”, *Tạp chí Khoa học ĐHQGHN “Ngoại ngữ 24”*, 2008, tr.59-68.
- [3] Claire-A. Forel & Genoveva Puskás, *Phonetics and Phonology - Reader for First Year English Linguistics - University of Geneva*, 2005, pp. 3.
- [4] Nguyễn Thị Thanh Hương, Khoa tiếng Anh cử nhân, “Nhìn nhận lại việc sử dụng tiếng Việt trong lớp học Ngoại Ngữ”, *Đào tạo ngoại ngữ để hội nhập quốc tế: Cơ hội và thách thức, Kỷ yếu “Hội nghị khoa học lần thứ 3”*, 05/2007, tr. 106-11.
- [5] English Phonetics and Phonology – for in service classes, textbook of College of Foreign Languages, Danang University, 2014, pp. 1-3, 46-47, 63-68